

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Lão, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Đinh Thị N, sinh năm 1983.

- **Bị đơn:** anh Đinh Văn H, sinh năm 1984.

Đồng địa chỉ: thôn 1, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng: Ông Đặng Thành Quốc, chức vụ Phó giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện An Lão, tỉnh Bình Định. Địa chỉ: thôn Xuân Phong Nam, xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số: 39/QĐ-NHCS ngày 24 tháng 02 năm 2020).

2. Bà Văn Thị Kim T.

Địa chỉ: thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 62, 63, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Đinh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Đinh Thị N và anh Đinh Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị N và anh H cùng khai có 02 người con chung tên: Đinh Thị B, sinh ngày 15/10/2005 và Đinh Hậu N, sinh ngày 04/01/2011. Sau khi ly hôn, chị N và anh H thống nhất giao 02 con cho chị N chăm sóc đến trưởng thành. Tại thời điểm ly hôn, chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con nên Tòa miễn xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị N và anh H như sau:

Chị Đinh Thị N được sở hữu, sử dụng 05 rẫy trồng keo lá tràm tại thôn 2, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (xã A cũ, chưa được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị N); 01 xe máy nhãn hiệu BLADE. Anh Đinh Văn H được sở hữu, sử dụng nhà và đất tại thửa đất số 785, tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại thôn 1, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định được Nhà nước cấp giấy chứng nhận số CH00164 ngày 07 tháng 01 năm 2021; 01 xe máy cũ; 01 rẫy trồng keo lá tràm tại thôn 1, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (Chưa được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh H).

2.4. Về khoản nợ chung:

+ Chị N, anh H còn nợ ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch huyện An Lão số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*), chị N chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc và lãi suất cho Ngân hàng khi đến hạn.

+ Đối với khoản nợ của bà Văn Thị Kim T: chị N đã trả xong cho bà T số tiền nợ là 1.800.000đ nên Tòa không xem xét.

2.5. Chị Đinh Thị N được quyền lưu cư tại ngôi nhà chung trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày quan hệ hôn nhân chấm dứt (29/11/2021), trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- UBND xã An Trung.
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Nghiên